

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Họ và tên:.....Ngày sinh:.....
Lớp:Khoa:.....Khóa:.....
MSSV:..... Học kỳ: I..... Năm học: 2014 -2015.....

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm	Điểm do SV tự đánh giá	Điểm do lớp đánh giá	Điểm do hội đồng Khoa đánh giá
I.	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC HỌC TẬP: (Tổng số 30 điểm) (Tích lũy đủ số tín chỉ quy định cho 1 học kỳ)				
Phân cộng điểm					
1.	Điểm thưởng về học tập:				
-	Có điểm TBCHT >= 3.2	5			
-	Có điểm TBCHT từ 2.5 đến 3.19	4			
-	Có điểm TBCHT từ 2.25 đến 2.49	3			
-	Có điểm TBCHT từ 2.0 đến 2.24	2			
2	Tham gia các hoạt động khoa học sinh viên (nghiên cứu khoa học, thi olympic, Robocon,...)				
-	Cấp trường	4			
-	Cấp Đại học Thái nguyên	5			
-	Cấp Bộ	6			
3.	Thực hiện nội quy, quy chế học tập:				
-	Không vi phạm quy chế thi, kiểm tra	5			
-	Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học	5			
-	Tham gia đầy đủ các buổi trao đổi kinh nghiệm học tập, nội quy, quy chế học tập, các buổi sinh hoạt lớp.	4			
-	Tất cả các môn thi đạt từ điểm D trở lên	5			
Phân trừ điểm					
-	Nghỉ học không lý do, nhiều lần đi học muộn, hay bỏ tiết học giữa giờ,	- 1/b/ môn			
-	Vi phạm quy chế thi và kiểm tra (trừ theo mức độ vi phạm)				
+	Khiển trách	- 5 và hạ 1 mức			
+	Cảnh cáo	- 10 và hạ 1 mức			
+	Đình chỉ	- 50	Xếp loại yếu		
II.	ĐÁNH GIÁ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ TRONG NHÀ TRƯỜNG: (Tổng số 25 điểm)				
Phân cộng điểm					
-	Không bị xử lý kỷ luật do vi phạm quy chế, nội quy, quy định khác ngoài quy chế đào tạo	15			
-	Đóng học phí đúng quy định	5			
-	Được Khoa, nhà trường, các đoàn thể biểu dương khen thưởng	5			
Phân trừ điểm					
-	Không đóng Bảo hiểm Y tế	- 30			
-	Tham gia không nghiêm túc học tập nội quy, quy chế, tuần sinh hoạt công dân	- 3			
-	Vi phạm quy định đóng học phí	- 5			
-	Bị kỷ luật cảnh cáo	- 40	Xếp loại yếu		
-	Bị kỷ luật khiển trách	- 15 và hạ 1 mức			
-	Vi phạm quy định nội, ngoại trú (Không làm thủ tục nội trú, ngoại trú)	Phạt 30 đến 50điểm (PL2 QĐ159)			
-	Sinh viên không vào ở KTX theo sự phân công của khoa	Phạt 30 đến 50điểm (PL2 QĐ159)			

-	Bỏ sinh hoạt lớp hàng tháng (nếu lớp tổ chức sinh hoạt)	-5/lần họp			
III.	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ- XÃ HỘI, LAO ĐỘNG CÔNG ÍCH, VĂN HOÁ, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PC CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI (Tổng điểm 20 điểm)				
Phân cộng điểm					
-	Tham gia đầy đủ hoạt động tập thể của Lớp, Chi đoàn, Liên chi đoàn, Liên chi hội, Hội sinh viên, lao động công ích	Tối đa 15			
-	Có thành tích đấu tranh, phòng chống TNXH, văn nghệ, thể thao được khen thưởng cấp:				
+	Cấp trường	3			
+	Cấp thành phố, khu vực	4			
+	Cấp Trung ương	5			
Phân trừ điểm					
	Không tham gia phong trào của Lớp, Khoa, trường, Đoàn thể, Hội Không tham gia lao động công ích khi được điều động	-10 Phạt 30 đến 50điểm (PL2 QĐ159)			
IV.	ĐÁNH GIÁ VỀ PHẨM CHẤT CÔNG DÂN VÀ QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG: (Tổng điểm 15 điểm)				
Phân cộng điểm					
-	Chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước (có xác nhận của nơi cư trú)	10			
-	Tham gia phong trào tự quản ở trường và nơi cư trú (có xác nhận của nơi cư trú)	5			
Phân trừ điểm					
-	Vi phạm pháp luật (chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự), thiếu ý thức tham gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội, không chấp hành đầy đủ chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước	-15 và hạ 1 mức xếp loại			
-	Gây mất đoàn kết trong lớp, trong trường, trong KTX	-10			
V.	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA PHỤ TRÁCH LỚP HỌC HSSV, CÁC ĐOÀN THỂ TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG (Tổng 10 điểm)				
Phân cộng điểm					
-	Cán bộ hoàn thành nhiệm vụ, tích cực tuyên truyền, vận động lôi cuốn người khác cùng tham gia công việc tập thể có hiệu quả	5			
-	Tập thể lớp, chi đoàn, liên chi đoàn, hội được biểu dương khen thưởng	3			
-	Cán bộ được nhận khen thưởng về thành tích công tác lớp, Hội, Đoàn	2			
Phân trừ điểm					
-	Tập thể lớp không có phong trào thi đua	-5			
-	Cán bộ lớp quản lý lỏng lẻo, thiếu trách nhiệm với tập thể lớp	-3			
-	Không tổ chức sinh hoạt lớp hàng tháng	-5/1lần			
TỔNG CỘNG:					

Ghi chú: Đối với sinh viên vi phạm quy chế thuộc các nội dung ở phụ lục 2 quy định mức phạt điểm rèn luyện ban hành kèm theo quyết định số 159/QĐ ngày 30/10/2013.

Điểm kết luận của Hội đồng đánh giá cấp Khoa:.....Bằng chữ:.....

GIÁO VIÊN CN
(Ký, ghi họ tên)

LỚP TRƯỞNG
(Ký, ghi họ tên)

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2014
CHỮ KÝ CỦA SINH VIÊN
(Ký, ghi họ tên)

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2014 - 2015

[illegible]

Thái nguyên, ngày tháng năm 2015

Người tổng hợp

Ban Chủ nhiệm khoa

Thái nguyên, ngày tháng 12 năm 2014

THÔNG BÁO

Về việc đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ I năm học 2014 - 2015 cho sinh viên hệ chính quy

Căn cứ Quyết định số 60/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/10/2007 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của Sinh viên hệ chính quy;

Căn cứ Quy định công tác Sinh viên ban hành kèm theo Quyết định số: 159/QĐ-ĐHKTCN ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ kế hoạch Đào tạo của nhà Trường năm học 2014-2015.

Nhà trường yêu cầu Ban chủ nhiệm các khoa, Giảng viên chủ nhiệm, lớp trưởng các lớp sinh viên tiến hành triển khai công tác đánh giá kết quả rèn luyện của Sinh viên hệ chính quy, học kỳ 1 năm học 2014-2015 như sau:

1. Tổ chức chấm điểm Rèn luyện học kỳ I năm học 2014-2015 cho sinh viên hệ chính quy (Theo trình tự hướng dẫn quy trình chấm điểm rèn luyện của trường và mẫu phiếu đánh giá kết quả rèn luyện kèm theo; truy cập vào địa chỉ www.tnut.edu.vn);

Thời gian hoàn thành trước ngày 10/1/2015.

2. Tiến hành sơ kết học kỳ I năm học 2014-2015 theo lớp và Khoa.

Thời gian hoàn thành trước ngày 15/1/2015.

Ban Giám hiệu yêu cầu Ban chủ nhiệm Khoa triển khai nghiêm túc theo kế hoạch trên đây của nhà trường. Các văn bản gửi về phòng Công tác HSSV (P208 nhà Hiệu bộ) gồm:

- Bảng sơ kết học kỳ I năm học 2014-2015.

- Bảng tổng hợp đánh giá kết quả rèn luyện của hội đồng khoa có chữ ký của đại diện BCN khoa (Bộ môn trực thuộc), kèm theo file gửi vào địa chỉ Email: taiht@tnut.edu.vn.

(Đối với sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp đợt 1- tháng 1/2015, cần có bản tổng hợp điểm rèn luyện theo từng học kỳ và toàn khóa học)

Thời hạn gửi trước ngày 15 tháng 01 năm 2015.

Ghi chú: - *Bảng tổng hợp điểm rèn luyện làm trên file Excel phong chữ VN Time.*

Nơi nhận:

- Website;
- BCN các khoa;
- BM trực thuộc trường;
- GVCN, các lớp SV;
- Lưu VT, CT HSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Trần Xuân Minh

Thái Nguyên, ngày tháng 12 năm 2014

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM RÈN LUYỆN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2014 – 2015

- 1- Ban chủ nhiệm các khoa chỉ đạo giảng viên chủ nhiệm lớp quán triệt việc chấm điểm rèn luyện đến tất cả sinh viên trong khoa;
 - 2- Sinh viên tự chấm điểm rèn luyện theo phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên (mẫu trên website) sau khi tự chấm xong nộp cho lớp trưởng.
 - 3- Lớp trưởng tập hợp phiếu chấm của từng sinh viên, tổng hợp, báo cáo giáo viên chủ nhiệm để tổ chức họp lớp đánh giá kết quả cho từng sinh viên.
 - 4- Giảng viên chủ nhiệm thực hiện chấm điểm thưởng về học tập cho sinh viên trong lớp trên cơ sở điểm học tập từ khoa.
 - 5- Phần cộng điểm và trừ điểm thực hiện theo các văn bản thông báo của năm học (Đối với sinh viên không tham gia bảo hiểm y tế năm học 2014 – 2015 trừ 30 điểm rèn luyện)
 - 6- Hội đồng khoa sau khi xét xong chuyển kết quả cho Giảng viên chủ nhiệm để công bố cho sinh viên;
 - 7- Giảng viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để thông báo kết quả xét duyệt điểm rèn luyện của Hội đồng khoa và lấy ý kiến, kiến nghị của sinh viên;
 - 8- Giảng viên chủ nhiệm nộp ý kiến đề đạt điều chỉnh điểm rèn luyện của sinh viên (nếu có);
 - 9- Thường trực hội đồng hoặc hội đồng khoa xem xét các ý kiến đề đạt của sinh viên (nếu có), quyết định lần cuối về điểm rèn luyện của sinh viên.
 - 10- Khoa tổng hợp và nộp kết quả chấm điểm rèn luyện, báo cáo kết quả sơ kết học kỳ I năm học 2014-2015 của khoa về nhà trường qua phòng Công tác HSSV(P208 nhà hiệu bộ) trước 17h ngày 15 tháng 01 năm 2015. Đối với sinh viên K46 (K47 đối với khoa kinh tế) và sinh viên các khóa trước, đủ điều kiện xét tốt nghiệp đợt 1- tháng 1/2015 phải tổng hợp điểm theo từng học kỳ và toàn khóa học.
 - 11- Hội đồng của trường kiểm tra kết quả xét của các khoa và bộ môn trực thuộc trường và ra quyết định công nhận.
- Ghi chú: - Phòng CTHSSV sẽ cung cấp các số liệu: sinh viên không tham gia nộp bảo hiểm y tế, sinh viên đóng học phí muộn, hoặc không đóng học phí, sinh viên K50 không khám sức khỏe đầu vào, sinh viên vi phạm an toàn giao thông...vv cho khoa và bộ môn trực thuộc để trừ điểm rèn luyện của sinh viên.
- Các khoa khi chấm điểm rèn luyện phải lưu ý đến nhận xét của địa phương đối với sinh viên ngoại trú.
 - Giảng viên chủ nhiệm phối hợp với ban quản lý ký túc xá để đánh giá chính xác việc chấp hành quy định ở KTX đối với sinh viên nội trú.
 - Khi hội đồng trường phát hiện kết quả chấm điểm rèn luyện của sinh viên nào đó chưa chính xác sẽ yêu cầu khoa chấm lại.
- Yêu cầu trường các khoa và bộ môn trực thuộc trường chỉ đạo cán bộ giảng viên và sinh viên của đơn vị thực hiện nghiêm túc nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Website;
- BCN các khoa;
- GVCN, các lớp SV;
- Lưu VT, CT HSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Trần Xuân Minh

Thái Nguyên, ngày tháng Năm 2014

ĐỀ CƯƠNG SƠ KẾT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2014 - 2015

KHOA:.....

I, Đặc điểm tình hình, thuận lợi, khó khăn.

- Tổng số Lớp Sinh viên chính quy:

- Tổng số SV chính quy:

1, Thuận lợi:

2, Khó khăn:

II, Đánh giá kết quả Học tập và Rèn luyện.

1, Công tác GVCN lớp;

2, Số SV vi phạm quy định, quy chế của nhà trường, của ngành GD, số SV vi phạm quy chế thi và kiểm tra;

3, Đánh giá công tác HSSV Khoa:

- Thành tích:

- Hạn chế:

- Bài học kinh nghiệm:

4, Tổng hợp kết quả học tập, rèn luyện của khoa:

- **Kết quả học tập:**

Xếp loại học tập	Kỳ I	NĂM HỌC 2014 - 2015
Sinh viên đạt loại Xuất sắc		
Sinh viên đạt loại Giỏi		
Sinh viên đạt loại Khá		
Sinh viên đạt loại Trung bình		
Sinh viên loại yếu, kém		

- **Kết quả Rèn luyện:**

Xếp loại rèn luyện	Kỳ I	NĂM HỌC 2014 - 2015
Loại Xuất sắc		
Loại Tốt		
Loại Khá		
Loại Trung bình		
Loại Yếu, kém		

5, Kết quả thi đua học kỳ I năm học:

- Danh hiệu thi đua cá nhân:

- Danh hiệu thi đua tập thể

TRƯỞNG KHOA